TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐBP** TỈNH ĐB	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **31**/2019/QĐST- DS	*Đbp, ngày 04 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 86/2019/TLST-DS, ngày 16 tháng 8 năm 2019 về việc: *"Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội D thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà ***Phạm Thị Kim D***; Địa chỉ: Tổ dân phố 01, phường Mth, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

* Bị đơn: Bà ***Đào Thị T***; Địa chỉ: Trung tâm y tế thành phố Đbp (thuộc tổ dân phố 05, phường HL). Hiện trú tại: Bản NB, phường NB, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đào Thị T có trách nhiệm trả cho bà Phạm Thị Kim D số tiền nợ là 37.000.000 (*Ba mươi bẩy triệu)* đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thi hành án.

* Về án phí:

- Bà Phạm Thị Kim D chịu 462.500 *(Bốn trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm)* đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Nhưng được khấu trừ vào số tiền bà D đã nộp tạm ứng án phí là 1.750.000 (*Một triệu bẩy trăm năm mươi nghìn)* đồng tại biên lai số AA/2010/09307 ngày 15/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đbp, tỉnh Đb. Hoàn trả lại cho bà D số tiền còn lại là 1.287.500 (*Một triệu hai trăm tám mươi bẩy nghìn năm trăm)* đồng.

- Bà Đào Thị T chịu 462.500 (*Bốn trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm*) đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDTPĐBP;
- Chi cục THADSTPĐBP;
- TAND tỉnh Đb;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu KT, VP.

THẨM PHÁN

Hà Thị Tám